

Bản án số: 32 /2023/HNGĐ-ST  
Ngày 12 - 9 - 2023  
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Đỗ Quốc Tân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà Nguyễn Thị Loan và bà Trần Thị Thúy Vinh.

- **Thư ký phiên toà:** bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thu H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Phan Văn Ph, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã X, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và xin giải quyết, xét xử vắng mặt - nguyên đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:*

Chị H và anh Phan Văn Ph đăng ký kết hôn vào ngày 31/01/2017 tại UBND xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng ly thân đã nhiều năm và cho đến nay mỗi người sống ở mỗi nhà khác nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay tình cảm đã hết, mâu thuẫn không thể khắc phục được nữa vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ph. Đồng thời vì bận công việc nên chị xin được xét xử vụ án vắng mặt chị.

*Tại Đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án và xin giải quyết, xét xử vắng mặt, bị đơn - anh Phan Văn Ph trình bày:*

Anh và chị H đăng ký kết hôn vào 31/01/2017 tại UBND xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng ly thân đã nhiều năm và cho đến nay mỗi người sống ở mỗi nhà khác nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay tình cảm đã hết, mâu thuẫn không thể khắc phục được nữa vì vậy chị H xin ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý ly hôn với chị H. Anh đã nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Giấy triệu tập của Tòa án gửi cho anh, nhưng do tính chất công việc nên anh không thể trực tiếp đến Tòa án làm việc được. Vì vậy anh làm đơn xin được giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

Về con chung: Chị H và anh Ph thống nhất trình bày, vợ chồng có 01 con chung là Phan Tuệ Anh, sinh ngày 27/3/2018. Sau ly hôn chị H muốn trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H đảm bảo đủ điều kiện nuôi con cho đến khi con trưởng thành mà không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Ph đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Ph tùy theo nguyện vọng của chị H.

Về tài sản chung: Chị H và anh Ph thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện của chị Lê Thị Thu H cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện, Tòa án xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Bị đơn có đăng ký thường trú tại xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các tài liệu, giấy tờ theo đúng quy định, chị H và anh Ph đã nhận được và đều có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt chị và anh. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Lê Thị Thu H và anh Phan Văn Ph.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thu H và anh Phan Văn Ph kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cấp có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người là hoàn toàn hợp pháp. Sau khi kết hôn lẽ ra vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ, thông cảm và tạo điều kiện về mọi mặt trong cuộc sống để cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc nhưng do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên thường tranh cãi lẫn nhau, hai vợ chồng ly thân đã nhiều năm và hiện tại mỗi người

sống mỗi nhà khác nhau, không còn quan tâm gì nhau nữa, chị H mong muốn được ly hôn anh Ph, anh Ph cũng chấp thuận. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với tình hình thực tế của hai bên và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Sau khi ly hôn, chị H mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị đảm bảo đủ điều kiện nuôi con cho đến khi con trưởng thành mà không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con và anh Ph thuận theo ý của chị H, xét thấy con chung Phan Tuệ Anh, sinh ngày 27/3/2018 đang còn nhỏ, vì vậy để đảm bảo điều kiện cho việc phát triển tâm sinh lý của con, cần chấp nhận nguyện vọng của chị H, giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ph không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H là phù hợp với hoàn cảnh thực tế và phù hợp các quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Lê Thị Thu H và bị đơn anh Phan Văn Ph.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thu H, xử cho chị Lê Thị Thu H được ly hôn anh Phan Văn Ph. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về con chung: Giao con chung Phan Tuệ Anh, sinh ngày 27/3/2018 cho chị Lê Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phan Văn Ph không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: không xem xét.

5. Về án phí: Chị Lê Thị Thu H phải nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị H đã tại Biên lai số 0002749 ngày 09 tháng 6

năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

6. Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Xuân Trạch;
- (GCNKH: số 5 ngày 31/01/2017)
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Đỗ Quốc Tân**